

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ AN NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 27 - 12 - 2021

V/v: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trương Thị Hiệp

2/ Ông Lê Minh Chiến

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Nam Thắng – Là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2021/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 11 năm 2021 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 384/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đặng Thị Kim L, sinh năm 1970; địa chỉ: đường D, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn T, sinh năm 1971; địa chỉ: đường D, phường H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 29 tháng 10 năm 2021, bản tự khai ngày 24 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Đặng Thị Kim L trình bày:* Chị và anh Đặng Văn T tự nguyện chung sống từ năm 1992, nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi cưới, vợ chồng sinh sống tại phường H thời gian ngắn rồi chuyển lên tỉnh Gia Lai sinh sống, làm ăn. Sau 10 năm, vợ chồng quay về phường H sinh sống cho đến nay. Cuộc sống chung giữa chị và anh T không hạnh phúc. Nguyên nhân do anh T thường xuyên uống rượu, say sưa về quậy phá, chửi bới và đánh đập

vợ con. Anh T còn xúc phạm, vu khống chị ngoại tình. Chị không thể tiếp tục chung sống với anh T, nên yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn với anh T.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 người con tên: Đặng Văn P, sinh ngày 26/5/1994; Đặng Văn L, sinh ngày 24/7/2001 và Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 26/6/2004. Chị L yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu H sau khi ly hôn và không yêu cầu anh T thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Còn Đặng Văn P và Đặng Văn L, đã thành niên muốn ở với ai tùy các con chọn.

Về quan hệ tài sản: Chị không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- *Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai ngày 24 tháng 11 năm 2021 và trong quá trình tố tụng bị đơn anh Đặng Văn T trình bày:* Thống nhất như lời trình bày của chị Đặng Thị Kim L về việc anh và chị L tổ chức lễ cưới, chung sống, nhưng không có đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung vợ chồng bình thường cho đến tháng 5 năm 2021, anh phát hiện chị L ngoại tình. Anh đánh chị L và kêu la làng xóm, nên chị L cùng con trai đánh rồi xích tay, chân và dùng băng keo dán miệng anh lại. Anh xác định không thể tiếp tục cuộc sống chung với chị L nên đồng ý ly hôn.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 03 người con tên: Đặng Văn P, sinh ngày 26/5/1994; Đặng Văn L, sinh ngày 24/7/2001 và Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 26/6/2004. Anh thống nhất giao người con tên Đặng Thị Mỹ H cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn và không cấp dưỡng nuôi con. Còn Đặng Văn P và Đặng Văn L, đã thành niên muốn ở với ai tùy các con chọn.

Về quan hệ tài sản chung: Anh không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các Điều 28, 35, 39 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 26, 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án; áp dụng các Điều 14, 15, 53, 81, 82 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

+ Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T là vợ chồng.

+ Về quan hệ con chung: Giao người con chung tên Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 26/6/2004 cho chị Đặng Thị Kim L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh Đặng Văn T do chị L không yêu cầu.

- + Về quan hệ tài sản: Các đương sự không yêu cầu, nên không xem xét.
- + Về án phí: Buộc chị Đặng Thị Kim L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị Kim L có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn giải quyết cho ly hôn với anh Đặng Văn T. Căn cứ Điều 53 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn. Chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T tự nguyện chung sống và coi nhau như vợ chồng từ năm 1992, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, giữa chị L và anh T phát sinh mâu thuẫn, tình cảm rạn nứt và không thể hàn gắn được nên cả hai đã tự chấm dứt cuộc sống chung. Chị L, anh T xác định không thể tiếp tục cuộc sống chung và yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn.

[3] Sau khi Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 có hiệu lực thi hành, Nhà nước khuyến khích những cặp nam, nữ chung sống với nhau như vợ chồng chưa đăng ký kết hôn có đủ điều kiện kết hôn thì có nghĩa vụ đăng ký kết hôn. Tuy nhiên, theo Tờ trình lưu trữ về đăng ký kết hôn tại UBND phường H thì chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T không đăng ký kết hôn.

[4] Xét chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T mặc dù đủ điều kiện kết hôn, nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định. Căn cứ vào khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và gia đình: *"1. Nam, nữ có đủ điều kiện kết hôn theo quy định của Luật này chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Quyền, nghĩa vụ đối với con, tài sản, nghĩa vụ và hợp đồng giữa các bên được giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 của luật này."*, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đặng Thị Kim L, không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T.

[5] Về quan hệ con chung: Chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T có 03 người con chung: Đặng Văn P, sinh ngày 26/5/1994; Đặng Văn L, sinh ngày 24/7/2001 (đã thành niên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nên Tòa không xem xét giải quyết) và Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 26/6/2004. Chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T thống nhất giao cháu Đặng Thị Mỹ H cho chị Đặng Thị Kim L

trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Xét sự thỏa thuận của anh chị phù hợp với nguyện vọng của cháu Đặng Thị Mỹ H và phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, nên ghi nhận.

[6] Chị Đặng Thị Kim L không yêu cầu anh Đặng Văn T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, nên miễn xét.

[7] Về quan hệ tài sản: Chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết, nên miễn xét.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, chị Đặng Thị Kim L phải chịu 300.000đ.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 8, 9, 14, 53, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Áp dụng Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Đặng Thị Kim L: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T.

2. Về quan hệ con chung: Giao cháu Đặng Thị Mỹ H, sinh ngày 26/6/2004 cho chị Đặng Thị Kim L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Đặng Thị Kim L không yêu cầu anh Đặng Văn T phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, chị Đặng Thị Kim L có quyền yêu cầu Tòa giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con

3. Về quan hệ tài sản chung: Chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T thống nhất không yêu cầu Tòa giải quyết, nên miễn xét.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Đặng Thị Kim L phải chịu 300.000đ. Chị L được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004968 ngày 08/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm chị Đặng Thị Kim L và anh Đặng Văn T vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- UBND phường H;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Phượng